

Bài Học 10 * 30 Tháng 8 – 5 Tháng 9

Luật Pháp Đức Chúa Trời



Độc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: *Ma-thi-ơ 5:17-19; Ma-thi-ơ 5:21-44; Mác 7:9-13; Ma-thi-ơ 19:16-22*

Câu Gốc: “Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta” (Giăng 14:15).

Nhiều nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên rất tôn trọng luật pháp, nhưng một số hiểu sai mục đích của luật pháp. Họ tin rằng mình có thể trở nên công bình bằng sự tuân giữ luật pháp. Như sứ đồ Phao-lô viết, “Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 10:3).

Đây là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su thường hỏi và không đồng ý với luật lệ của các người lãnh đạo tôn giáo (Mác 7:1-13). Và sự hiểu lầm của họ là lý do tại sao họ chỉ trích và thách thức Ngài về những ý kiến của Ngài về luật pháp.

Điều quan trọng là hiểu rằng Đức Chúa Giê-su không chấp nhận những thực hành của người Pha-ri-si. Ngài vẫn tôn trọng và hỗ trợ Mười Điều răn, và Ngài giải thích ý nghĩa và mục đích của các điều răn đó. Chính Đấng Christ phán Ngài đến để làm trọn luật pháp (Ma-thi-ơ 5:17). Bằng nhiều cách, sự chết của Ngài là bằng chứng lớn nhất là luật pháp Đức Chúa Trời vẫn còn hiệu lực.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu những sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su về luật pháp và ảnh hưởng các sự dạy dỗ Ngài trong đời sống chúng ta.

Đức Chúa Giê-su Không Thay Đổi Luật Pháp

Xin đọc Ma-thi-ơ 5:17-19 dạy Đức Chúa Giê-su cảm thấy thế nào về luật pháp?

Chữ *luật pháp* thường được dùng để nói về năm quyển sách đầu tiên của Kinh Thánh (gọi là *Torah*). Nhưng trong trường hợp này, Đức Chúa Giê-su dường như nói về Mười Điều răn. Khi nói Ngài không đến để “phá” luật pháp, Đức Chúa Giê-su thật sự nói, *Ta đến không phải để phá Mười Điều răn*. Lời nói của Ngài rất rõ ràng và có lẽ để bày tỏ rằng chính các nhà lãnh đạo Do thái, chứ không phải Ngài, là những người phá luật pháp. Họ đã thay đổi ý nghĩa của luật pháp qua các luật lệ của họ (Ma-thi-ơ 15:3, 6). Để làm cho luật pháp có ý nghĩa sâu xa hơn, Đấng Christ đã đến để “làm cho trọn” luật pháp. Vì thế Ngài cho chúng ta một gương về sự vâng theo trọn vẹn ý muốn của Đức Chúa Trời. (Hãy đọc Rô-ma 8:3, 4).

Xin đọc Công vụ 7:38. Ai là Thiên sứ nói với Môi-se và ban cho ông luật pháp trên Núi Si-nai? (Xin đọc Ê-sai 63:9; 1 Cô-rinh-tô 10:4). Tại sao điều này quan trọng?

“Đấng Christ là Đấng lãnh đạo dân Hê-bơ-rơ trong đồng vắng. . . . Và Ngài cũng ban luật pháp cho Y-sơ-ra-ên. Giữa sự vinh hiển lớn ở núi Si-nai, Đấng Christ tuyên bố cho tất cả dân sự về luật pháp Mười Điều răn của Cha Ngài. Đó là Đức Chúa Trời ban cho Môi-se luật pháp khắc trên hai bảng đá.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 366.

Đấng Christ ban luật pháp cho Môi-se trên Núi Si-nai. Biết điều này, chúng ta thấy luật pháp thật rất quan trọng. Chính Đấng Ban luật pháp giải nghĩa thêm về luật pháp qua sự dạy dỗ của Ngài trong các sách Phúc âm. Vì lý do này, chúng ta làm đúng khi vâng giữ luật pháp đó. Không ai có thể tìm được trong đời sống và những sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su một điều nào chứng minh rằng Cơ Đốc nhân không cần giữ Mười Điều răn.

Chúng ta biết luật pháp vẫn còn hiệu lực. Nhưng chúng ta cũng biết luật pháp không thể cứu chúng ta. (Xin đọc Ga-la-ti 3:21). Vậy, làm thế nào chúng ta hiểu được sự liên hệ giữ luật pháp và ân điển?

Đức Chúa Giê-su Giảng Sâu Hơn Ý Nghĩa Của Luật Pháp

Đức Chúa Giê-su dạy Mười Điều răn có hiệu lực vĩnh viễn. Bây giờ Ngài tiếp tục Bài Giảng trên Núi, và nói đến vài thí dụ về luật pháp trong Cựu Ước. Người ta đã hiểu sai rất nhiều về các điều răn này nên Đức Chúa Giê-su cảm thấy rất cần thiết để làm sáng tỏ ý nghĩa thật của các điều răn đó.

Có những sự khác biệt nào giữa các sự dạy dỗ của người Pha-ri-si và ý nghĩa thật của luật pháp Đức Chúa Giê-su nói trong Bài Giảng trên Núi? Đức Chúa Giê-su dùng uy quyền của ai để nói trong mỗi trường hợp?

Xin lưu ý trong mỗi trường hợp, trước hết Đức Chúa Giê-su dùng một câu trong Cựu Ước (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:13, 14; Phục truyền 5:17, 18; Xuất Ê-díp-tô Ký 21:24; Lê-vi Ký 24:20; Phục truyền 19:21). Sau đó, Ngài dường như lý luận chống lại. Có phải Đức Chúa Giê-su chống lại luật pháp chăng? Dĩ nhiên là không. Ngài cho thấy sự khác biệt giữa những sự dạy dỗ của người Pha-ri-si và ý nghĩa thật của luật pháp.

Các thầy thông giáo lý luận rằng kiến thức và uy quyền của họ là thầy giáo cho họ quyền để giải nghĩa luật pháp. Nhưng Đấng Christ nói về uy quyền của Ngài là Đấng Ban luật pháp. Câu “nhưng ta nói cùng người” được nói đến sáu lần trong đoạn này. Có ai ngoại trừ Chúa có quyền tuyên bố như vậy?

Có điều rất hay là sự đòi hỏi của Đấng Christ cao hơn hình thức giản dị của luật pháp. Sự dạy dỗ của Ngài gồm có tinh thần đằng sau những chữ của luật pháp. Tinh thần cho ý nghĩa và sự sống cho việc vâng giữ luật pháp vì luật pháp. Sự giữ luật pháp, dẫn đến sự chết nếu luật pháp không được hiểu như là một thí dụ về ý nghĩa của việc được cứu bởi ân điển.

Hãy coi thái độ của các thầy thông giáo và Pha-ri-si như được miêu tả trong Ma-thi-ơ 23:3-5, 23-28. Làm thế nào chúng ta có thể vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời từ trong lòng mà không rơi vào cạm bẫy như người Pha-ri-si đã bị? Sự hiểu biết của chúng ta về ân điển cứu chúng ta khỏi cái bẫy này thế nào?

Đức Chúa Giê-su Và Điều Răn Thứ Bảy

Đức Chúa Giê-su nói rõ ràng ý nghĩa của luật pháp thế nào, như trong Ma-thi-ơ 5:27, 28? Ngài phán gì trong câu 29 và 30? Chúng ta chấp nhận những lời này thế nào?

Trong các câu này, Đấng Christ nói về hai điều răn: điều răn thứ bảy và thứ mười. Cho tới lúc đó, người Y-sơ-ra-ên nghĩ phạm tội tà dâm là có hành động tình dục với vợ hay chồng người khác. Nhưng Đức Chúa Giê-su giải nghĩa tội ngoại tình gồm có tư tưởng và sự ham muốn tình dục.

Trong câu 29 và 30, Đấng Christ dùng một thí dụ. Dĩ nhiên, một người có thể lý luận rằng thà sống mà mất một phần thân thể còn hơn phải mất sự sống đời đời với Đấng Christ. Thật sự Đức Chúa Giê-su không nói về việc cắt một phần thân thể. Điều đó đi ngược lại với sự dạy dỗ Ngài truyền cho Môi-se (Lê-vi Ký 19:27, 28; Lê-vi Ký 21:17-20). Đức Chúa Giê-su thật sự nói về việc kiểm soát tư tưởng và ước muốn của mình. Khi nói về sự móc mắt hay cắt tay, Đấng Christ muốn nhấn mạnh đến sự quan trọng của quyết định và hành động chống lại những cám dỗ và tội lỗi.

Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Giê-su điều gì trong Ma-thi-ơ 19:3, và tại sao đó là một câu hỏi thử Ngài? (Xin đọc câu 7). Câu trả lời của Đức Chúa Giê-su là gì? Xin đọc Ma-thi-ơ 19:4-9; so sánh với Ma-thi-ơ 5:31, 32.

Cả hai câu (Ma-thi-ơ 5:31 và Ma-thi-ơ 19:7) là nói về Phục truyền 24:1. Trong thời Đức Chúa Giê-su, có hai trường phái cho các thầy thông giáo để giải nghĩa câu này bằng hai cách: Hiller hiểu câu này nghĩa là một người có thể ly dị vì bất cứ lý do gì. Nhưng Shammai giải nghĩa câu đó nghĩa là khi có sự ngoại tình rõ ràng. Người Pha-ri-si muốn thử Đức Chúa Giê-su để coi Ngài đứng về phe này hay phe kia. Nhưng họ không nhận thấy lẽ thật đó không phải là chương trình lúc ban đầu của Đức Chúa Trời cho sự ly dị. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su phán, “Loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hiệp!” (Ma-thi-ơ 19:6). Về sau, người Pha-ri-si hỏi tại sao Đức Chúa Trời cho phép để vợ với “tờ để” nếu người chồng thấy “vợ không sạch” (Phục truyền 24:1). Đấng Christ sửa lại sự hiểu lầm của họ về câu này rằng hôn nhân là thánh và vĩnh cửu. Ngài cũng nói lý do duy nhất để ly dị là ngoại tình.

Chúng ta coi lời cảnh cáo của Đức Chúa Giê-su nghiêm trọng thế nào về việc móc mắt và cắt tay? Ngài có thể cho chúng ta lời cảnh cáo mạnh hơn thế nào về việc tội lỗi có thể làm gì cho đời sống tương lai vĩnh cửu của chúng ta? Nếu lời cảnh cáo này làm bạn sợ, đó là điều tốt.

Đức Chúa Giê-su Và Điều Răn Thứ Năm

Trong một buổi gặp mặt, Đức Chúa Giê-su có một cuộc tranh luận với các thầy thông giáo và người Pha-ri-si (Ma-thi-ơ 15:1-20; xin cũng đọc Mác 7:1-13). Họ hỏi Ngài về truyền thống của người xưa không có trong luật của Môi-se. Truyền thống này đòi hỏi một người phải rửa tay vì lý do tôn giáo trước khi ăn. Đây là điều các môn đồ Ngài đã không làm. Đấng Christ nhanh chóng trả lời bằng cách chỉ ra một truyền thống khác của người Pha-ri-si. Đó là sự vi phạm điều răn thứ năm.

Trước khi nghiên cứu lý luận của Đấng Christ, chúng ta cần hiểu truyền thống của người Pha-ri-si gọi là *Corban*. Điều này đến từ chữ “món quà.” Khi một người nói chữ “Corban” để nói về điều gì đó, thì coi như là một lời thề nguyện. Đây là một vật dâng hiến cho Chúa và đền thờ.

Hãy đọc Mác 7:9-13. Bằng những cách kín giấu nào, luật của người Pha-ri-si vi phạm điều răn thứ năm? Hãy nghĩ về sự quan trọng dâng hiến cho Đức Chúa Trời (Xuất Ê-díp-tô Ký 23:15; Xuất Ê-díp-tô Ký 34:20) và sự thánh của lời thề trước mặt Chúa (Phục truyền 23:21-23).

Dường như người Pha-ri-si đã có một sự bào chữa hoàn hảo để từ chối giúp đỡ cha mẹ mình. Họ đã thay đổi nguyên tắc vững chắc ở trong Ngũ kinh để biến thành luật của loài người. Họ nghĩ sự thay đổi luật pháp của họ quan trọng hơn là điều răn của Đức Chúa Trời. Đây không là lần duy nhất Đức Chúa Giê-su phải đối phó với những người thay đổi luật pháp Đức Chúa Trời và tạo ra luật pháp của loài người chống lại với tinh thần của luật pháp Đức Chúa Trời. Ngài phán, “Song khốn cho các người, người Pha-ri-si, vì các người nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các người bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà *cũng không nên bỏ qua các việc khác*” (Lu-ca 11:42). Người Pha-ri-si nên giữ cả hai điều, trước hết là hiếu kính cha mẹ, và thứ hai họ nên hoàn trả tiền phần mười của Đức Chúa Trời.

Thật không lạ gì khi Đức Chúa Giê-su tóm tắt lý luận của Ngài bằng sự dùng những lời của Ê-sai để miêu tả người Pha-ri-si là những người “lấy môi miếng thờ kính ta; nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra” (Ma-thi-ơ 15:8, 9). Đây là những lời Ê-sai viết 700 năm trước. Một lần nữa, Đấng Christ hỗ trợ Mười Điều răn và chống đối địa vị của người Pha-ri-si.

Bằng những cách nào bạn có thể nhìn thấy điều nhỏ để tránh làm điều rõ ràng là bổn phận của mình?

Đức Chúa Giê-su Và Những Đòi Hỏi Của Luật Pháp

Hãy đọc Ma-thi-ơ 19:16-22. Từ những chi tiết của câu chuyện này, có các lễ thật lớn và quan trọng nào chúng ta có thể tìm được trong những câu này về luật pháp và các đòi hỏi để giữ luật pháp?

Chàng trai trẻ giàu có không thể hiểu sự cứu rỗi khỏi tội không đến từ việc giữ luật pháp, ngay cả việc giữ rất nghiêm ngặt. Điều này đến từ Đấng Ban luật pháp, là Đấng Cứu Thế. Dân Y-sơ-ra-ên đã biết lễ thật này từ lúc ban đầu. Nhưng họ đã quên điều đó. Bây giờ Đức Chúa Giê-su nói lên điều họ nên làm ngay từ lúc đầu. Họ nên biết sự vâng lời và hoàn toàn đầu phục Đức Chúa Trời phải kết hợp với nhau; có điều này mà không có điều kia thì dẫn đến một đời sống Cơ Đốc nhân giả dối. “Thiếu sự hoàn toàn vâng lời thì không chấp nhận được. Tự đầu phục là căn bản của những sự dạy dỗ của Đấng Christ. Thường thường Ngài dùng ngôn ngữ mạnh hơn vì không có cách gì khác để cứu loài người hơn là kêu gọi họ đừng làm những điều sẽ hủy diệt linh hồn họ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 523.

Trong một buổi gặp gỡ khác, người Sa-đu-sê đã hỏi Đấng Christ về sự sống lại. Đức Chúa Giê-su đã làm họ ngạc nhiên và cứng miệng với câu trả lời của Ngài. Vì thế, bây giờ người Pha-ri-si nhóm hiệp nhau lại để thử Đấng Cứu Thế phải trả lời những gì mà họ có thể giải nghĩa là chống lại luật pháp. Vì thế họ lựa một thầy dạy luật để hỏi Đức Chúa Giê-su về điều răn nào là quan trọng nhất (Ma-thi-ơ 22:35-40).

Câu hỏi của thầy dạy luật được nêu lên có lẽ vì các thầy thông giáo đã liệt kê tất cả các điều răn theo thứ tự quan trọng. Nếu hai điều răn có vẻ không đồng ý, thì điều răn này có thể quan trọng hơn điều răn kia. Nếu vậy, có lẽ một người có tự do để vi phạm điều răn ít quan trọng hơn. Người Pha-ri-si coi bốn điều răn trên là quan trọng hơn sáu điều răn dưới. Kết quả là họ đã thất bại khi nói đến tôn giáo thật.

Đức Chúa Giê-su trả lời rõ ràng. Ngài nói phải có tình yêu trong lòng trước khi bắt đầu làm theo luật pháp. Vâng lời mà không có tình yêu là điều không thể được và vô dụng. Nhưng nơi nào có tình yêu chân thật đối với Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ làm đời sống mình thích hợp với ý muốn Đức Chúa Trời như được bày tỏ trong Mười Điều răn. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su phán, “Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn ta” (Giăng 14:15).

Nghiên Cứu Bổ Túc:

Ellen G. White, “The Spirituality of the Law,” tr. 45–78, trong *Thoughts From the Mount of Blessing*; “The Sermon on the Mount,” tr. 307–314, và “Controversy [War],” tr. 606–609, trong *The Desire of Ages*.

“Nói về luật pháp, Chúa Giê-su phán, ‘Ta đến không phải để phá, song để làm cho trọn.’ . . . Điều đó nghĩa là làm trọn mọi đòi hỏi của luật pháp, để làm gương về sự vâng theo hoàn hảo ý muốn của Đức Chúa Trời.

“Sứ mạng của Đức Chúa Giê-su là ‘làm cho luật pháp cả sáng và tôn trọng.’ Ê-sai 42:21. Ngài cho thấy bản chất thiêng liêng của luật pháp và dạy những nguyên tắc dẫn đến sự sống đời đời nếu trung thành vâng giữ.

“Đức Chúa Giê-su là bản sao chính xác của Đức Chúa Cha, thí dụ hoàn hảo của sự vinh hiển Ngài, và là Đấng Cứu Thế vô vị kỷ. Trong sứ mạng tình thương của Ngài dưới đất, Ngài là sự phản chiếu sống của bản tính Đức Chúa Trời và luật pháp Ngài. Trong đời sống Ngài, chúng ta thấy rõ ràng tình yêu thiên thượng và những nguyên tắc của Đấng Christ, phản chiếu luật pháp của sự thánh khiết vĩnh cửu.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Thoughts From the Mount of Blessing*, tr. 48, 49.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Bằng những cách nào chúng ta có thể rơi vào cạm bẫy ràng giữ luật pháp để được cứu như những người Pha-ri-si đã làm? Mặt khác, có sự nguy hiểm nào chúng ta gặp khi nghĩ rằng Đức Chúa Trời yêu thương biện hộ cho chúng ta để không vâng giữ luật pháp Ngài? Làm một danh sách những cách thực tế để chúng ta có thể tránh rơi vào một hay nhiều cạm bẫy ngày nay.
- 2 Như chúng ta biết, sự tranh luận chống lại Mười Điều răn thường không có gì ngoại trừ việc chống đối giữ ngày thứ bảy Sa-bát. Hãy coi tất cả những chuyện chữa lành vào ngày Sa-bát trong các sách Phúc âm. Những chuyện đó hỗ trợ luật pháp Đức Chúa Trời và ngày Sa-bát thế nào?
- 3 Các tư tưởng gia Kinh Thánh đôi khi nói về “vũ trụ luân lý.” Điều đó nghĩa là gì? Vũ trụ của chúng ta là một nơi có luân lý thế nào? Nếu có, điều gì đã làm như vậy? Luật pháp Chúa có phần nào trong luân lý của vũ trụ? Vũ trụ có thể nào là một nơi luân lý nếu Đức Chúa Trời không có luật luân lý để cai trị nó? Xin thảo luận. Tư tưởng về luật pháp của Đức Chúa Trời trong một vũ trụ luân lý giúp giải nghĩa thế nào tại sao Sa-tan cố gắng hủy diệt luật pháp đó?